

Số: 97/2023/QĐST-DS

Thành phố H, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 40/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: 2 N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lý Minh C, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh T (Văn bản ủy quyền số 3270/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022). Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Nguyễn Bảo Quốc V, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh T (Văn bản ủy quyền số 09/2023/GUQ-CN TTH ngày 03/01/2023).

Địa chỉ: A N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Bị đơn*: Chị Ngô Thị Hồng O, sinh năm 1993.

Hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu V, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: 3 H, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền còn nợ: Theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng Thương mại cổ phần S) ngày 01/4/2021, chị Ngô Thị Hồng O còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S tính đến ngày 20/4/2023 với số tiền là 52.035.171 đồng (Năm mươi hai triệu không trăm ba mươi lăm nghìn một trăm bảy mươi một đồng), trong đó tiền nợ gốc còn lại là 34.981.671 đồng (Ba mươi bốn triệu chín trăm tám mươi một

ngàn sáu trăm bảy mươi một đồng), tiền lãi quá hạn là 17.053.500 đồng (Mười bảy triệu không trăm năm mươi ba ngàn năm trăm đồng).

2.2. Về phương thức trả nợ: Vào ngày 20/5/2023, chị Ngô Thị Hồng O phải trả một lần số tiền còn nợ là 52.035.171 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Kể từ ngày 21/4/2023, chị Ngô Thị Hồng O còn phải trả tiền lãi phát sinh trên nợ gốc còn lại với mức lãi suất theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng Thương mại cổ phần S) ngày 01/4/2021 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ngô Thị Hồng O phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.300.879 đồng (Một triệu ba trăm ngàn tám trăm bảy mươi chín đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố H;
- CC THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Văn Hạnh